TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN TỈNH LÀO CAI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 59/2022/QĐST-HNGĐ	*Văn Bàn, ngày 19 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 71/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị N, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Thôn K, xã L, huyện V, tỉnh L.

Bị đơn: Anh Lương Văn T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn K, xã L, huyện V, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 7 Điều 26, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị N và anh Lương Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị N và anh Lương Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Vũ Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lương Xuân B - sinh ngày 26/01/2013; Anh Lương Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lương Thanh X - sinh ngày 13/02/2009 cho đến khi cháu Lương Xuân B và cháu Lương Thanh X đủ 18 tuổi. Chị Vũ Thị N và anh Lương Văn T không bên nào phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về án phí: Chị Vũ Thị N nhận chịu toàn bộ 150.000^{đ} *(một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000^{đ} (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai ký hiệu AC-21P số 0004319 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Chị Vũ Thị N được hoàn trả lại 150.000^{đ} *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Anh Lương Văn T không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh (1);
- Sở Tư pháp(01);
- VKSND huyện (2);
- CCTHADS huyện (1);
- Các đương sự (2);
- UBND xã L (1);
- Lưu HS, TP, TA (4).

THẨM PHÁN

Triệu Vĩnh Thái